TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VĨNH YÊN** TỈNH VĨNH PHÚC	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 107/2021/QĐST - HNGĐ	Vĩnh Yên, ngày 09 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 227/2021/TLST- HNGĐ ngày08 tháng 10 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1989;

Bị đơn: Anh Lê Văn Đ, sinh năm 1985

Cùng trú tại: SN 45 phố N, phường Hội Hợp, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu T và anh Lê Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị T và anh Đ có 02 con chung là cháu Lê Thanh T, sinh ngày 04/6/2013 và cháu Lê Phúc Bảo N, sinh ngày 04/5/2015. Hiện nay cả hai cháu đang ở cùng bố, mẹ. Anh, chị thống nhất ly hôn để chị T được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cả hai cháu Lê Thanh T và cháu Lê Phúc Bảo N; anh Điệp phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Thủy, mỗi cháu 1.500.000

đồng/tháng cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi. Anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Chị T, anh Đ không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí: Chị T xin chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đồng theo biên lai thu tiền số 0004262 ngày 08 tháng 10 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự, người được thi hành án và người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự.
- VKSND thành phố Vĩnh Yên.
- THADS thành phố Vĩnh Yên
- UBND phường Hội Hợp
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Bùi Thị Đoan Trang